

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HỒNG NGỰ
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 07-11-2019
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Huỳnh Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Ngọc Canh;
2. Ông Trần Duy Hồ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Vân là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Ngự tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 174/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Khắc B, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số 30, tổ 32, khóm 4, phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Chị Mai Thị H, sinh năm 1974;

Địa chỉ nơi đăng ký HKTT: Phường 7, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ nơi cư trú hiện nay: Khóm 3, phường An Thạnh, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Nguyên đơn anh Nguyễn Khắc B trình bày:* Vào năm 2010 anh và chị H có sống chung với nhau và có đăng ký kết hôn ngày 19/9/2012 tại Ủy ban nhân dân phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Trong thời gian đầu cuộc sống hạnh phúc và có 01 con chung tên là Nguyễn Ngọc Minh C, sinh ngày 03/02/2012. Tuy nhiên vài năm gần đây cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc như trước nữa. Nguyên nhân là do khoảng hơn 02 năm nay anh bị bệnh suy thận nặng, phải chạy thận nhân tạo hàng tuần, không làm những chuyện nặng nhọc được. Từ khi phát hiện mình bị bệnh cho tới nay anh sống phải nương tựa vào cha mẹ và anh chị em ruột, chị Hạ không quan tâm, chăm sóc anh. Hiện nay anh và chị không còn sống chung với nhau, đã ly thân từ hơn 02 năm nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể vun đắp và chung sống với nhau được nữa, cũng như tạo điều kiện thuận lợi cuộc sống sau này cho chị H, nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề như sau:

Về hôn nhân: Xin được ly hôn với chị H.

Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Minh C, sinh ngày 03/02/2012, hiện cháu đang sống chung với chị H. Nay ly hôn anh thống nhất giao con chung chị H được tiếp tục là người trực tiếp nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra anh không yêu cầu gì thêm.

- *Bị đơn chị Mai Thị H trình bày:* Chị thống nhất các yêu cầu khởi kiện của anh B, yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn đơn phương cho anh B và các yêu cầu khác. Hiện nay chị và anh B không còn sống chung với nhau nữa. Về con chung, chị thống nhất được tiếp tục nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Ngọc Minh C, sinh ngày 03/02/2012, không yêu cầu anh B cấp dưỡng. Về tài sản chung và nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị xin vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

- *Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Ngự:*

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa xét xử sơ thẩm Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ, chứng cứ đã xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và lời trình bày của bị đơn, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp của vụ án là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Bị đơn chị Mai Thị H có địa chỉ cư trú hiện nay tại Khóm 3, phường An Thạnh, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, được quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của bị đơn tại phiên tòa: Bị đơn chị Mai Thị H có ý kiến là xin vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Khắc B và chị Mai Thị H có sống chung với nhau và có đăng ký kết hôn vào ngày 19/9/2012 tại Ủy ban nhân dân phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, nên quan hệ hôn nhân giữa anh B và chị H là hợp pháp. Nay anh B khởi kiện xin ly hôn, chị H có ý kiến thống nhất ly hôn với anh B và Tòa án đã 02 lần ra thông báo triệu tập các đương sự đến để tiến hành hòa giải đoàn tụ, tuy nhiên chị H vắng mặt và yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Từ những phân tích trên xét thấy giữa anh B và chị H không còn tình cảm với nhau, mâu thuẫn giữa vợ chồng anh, chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh B.

- Về con chung: Anh B và chị H thống nhất có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Minh C, sinh ngày 03/02/2012, hiện đang sống chung với chị H. Nay ly hôn anh B thống nhất cho chị H được tiếp tục là người trực tiếp nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con. Chị H thống nhất nuôi con và không yêu cầu anh B cấp dưỡng. Nguyên vọng của con chung Minh C là được sống chung với mẹ là chị H. Hội đồng xét xử xét thấy, giao con chung Minh C cho chị H được tiếp tục là người trực tiếp nuôi dưỡng, anh B không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu là phù hợp nên chấp nhận.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh B và chị H thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Đối với ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở để chấp nhận như phân tích ở trên.

[4] Xét về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Nguyên đơn anh Nguyễn Khắc B phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều Điều 51, 54, 56, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Khắc B.

- Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Nguyễn Khắc B và chị Mai Thị H.

- Về con chung: Chị H được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Ngọc Minh C, sinh ngày 03/02/2012.

Chị Hạnh cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Bình trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Anh B không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị H không yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Khắc B chịu 300.000đ. Tiền án phí được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà anh B đã nộp là 300.000đ theo biên lai số

0007347 ngày 17 tháng 9 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hồng Ngự, anh Bình đã nộp đủ.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Hồng Ngự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Huỳnh Anh